

## **Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom**

Ngày 31 tháng 12 năm 2016

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Công ty Quản lý Quỹ	3 - 9

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## THÔNG TIN CHUNG

### QUỸ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom ("Quỹ") được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015 dưới hình thức quỹ mở theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật chứng khoán, Thông tư số 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quy chế thành lập và quản lý quỹ mở, Thông tư số 15/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 183/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở và các văn bản pháp luật có liên quan. Quỹ được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký lập Quỹ đại chúng số 19/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp ngày 08 tháng 09 năm 2015, theo đó, Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.

Quỹ có vốn điều lệ đã huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là 60.653.750.000 đồng Việt Nam, tương đương với 6.065.375,00 chứng chỉ Quỹ. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 653.258.017.000 đồng Việt Nam, tương đương với 65.325.801,70 chứng chỉ quỹ.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt. Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại hội Nhà Đầu tư hoặc Ban Đại diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền được quy định trong Điều lệ Quỹ.

### Công ty Quản lý Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom được quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương (sau đây được gọi tắt là "Công ty Quản lý Quỹ"). Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 40/UBCK-GP ngày 21 tháng 10 năm 2008 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và theo các giấy phép điều chỉnh.

Công ty Quản lý Quỹ được sở hữu 100% bởi Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Ngân hàng mẹ), một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Các hoạt động chính trong kỳ đến thời điểm hiện tại của Công ty Quản lý Quỹ là quản lý danh mục đầu tư và cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo các quy định của pháp luật. Công ty có Trụ sở chính tại tầng 10, Tòa nhà Techcombank, số 191, Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Quản lý Quỹ trong kỳ và vào ngày lập báo cáo tài chính giữa niên độ là Ông Hồ Hùng Anh – chức danh Chủ tịch Hội đồng Thành viên.

Ông Đặng Lưu Dũng – chức danh Giám đốc được Ông Hồ Hùng Anh ủy quyền ký báo cáo tài chính cho kỳ kế toán Quý III kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2016 theo Giấy ủy quyền số 01E/2015/UQ-CT ngày 1 năm 1 năm 2015.

### Ngân hàng Giám sát

Ngân hàng Giám sát của Quỹ là Ngân hàng TNHH Một Thành viên Standard Chartered (Việt Nam).

Chức năng của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký bao gồm lưu trữ hồ sơ, hoạt động lưu ký chứng khoán, thanh toán và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được chỉ định bởi Đại hội Nhà Đầu tư, thực hiện lưu ký chứng khoán, lưu trữ các hợp đồng kinh tế và ghi nhận tài sản của Quỹ cũng như giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được quy định tại Điều lệ Quỹ.

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

### BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Các thành viên Ban Đại diện của Quỹ trong kỳ và tại ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

<i>Họ tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm</i>
Ông Nguyễn Xuân Minh	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015
Ông Phan Lê Hòa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015
Ông Đặng Thế Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015
Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

### 1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

#### 1.1 Mục tiêu

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư chủ yếu vào các các loại tín phiếu, trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, giấy tờ có giá và các công cụ thu nhập cố định khác có chất lượng tín dụng tốt. Công cụ có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt bao gồm tiền gửi có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp và các loại tài sản khác có lãi suất cố định. Trái phiếu doanh nghiệp chỉ được xem xét đầu tư khi trái phiếu đáp ứng được một số yêu cầu về an toàn. Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại hội Nhà Đầu tư hoặc Ban Đại diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền được quy định trong Điều lệ Quỹ.

#### 1.2 Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo báo cáo tài chính Quý IV của Quỹ đã được soát xét, tính đến kỳ báo cáo, thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ là 372,6% so với giá trị tài sản ròng của Quỹ đầu kỳ báo cáo.

#### 1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu tư. Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.

Chiến lược đầu tư tạm thời khi các điều kiện của thị trường hoặc của nền kinh tế được xem là bất lợi cho các Nhà Đầu Tư, Công ty Quản lý Quỹ có thể đầu tư lên tới 100% (một trăm phần trăm) tài sản của Quỹ một cách thận trọng tạm thời, bằng việc nắm giữ toàn bộ hoặc phần lớn tài sản của Quỹ vào tiền gửi có kỳ hạn và các tài sản tương đương tiền, hoặc các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các tài sản có thu nhập cố định ít rủi ro.

Quỹ chủ yếu sẽ đầu tư vào trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết và chuẩn bị niêm yết trong vòng 12 tháng. Trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết hoặc trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành chỉ được xem xét đầu tư nếu được phát hành bởi các Công ty có xếp hạng tín dụng cao và/hoặc trái phiếu được bảo lãnh bởi các ngân hàng có uy tín.

Ngoài ra, Quỹ sẽ đầu tư vào một danh mục đầu tư đa dạng, chủ yếu gồm cổ phiếu niêm yết có giá trị vốn hóa thị trường lớn và có thanh khoản tốt trên HSX và HNX. Cổ phiếu được xem là có vốn hóa thị trường lớn là những cổ phiếu có vốn hoá thị trường lớn hơn vốn hoá thị trường của cổ phiếu có vốn hóa lớn thứ 100 được niêm yết trên HSX.

Quỹ sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, Công ty Quản lý Quỹ đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các Công ty đầu ngành và các Công ty có triển vọng trở thành Công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của Công ty sẽ thực hiện đầu tư, Công ty Quản lý Quỹ sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

### 1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ (tiếp theo)

#### 1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ (tiếp theo)

Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom Up Approach" trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các trái phiếu này trước tác động của xu hướng thị trường.

#### 1.4 Phân loại Quỹ

Quỹ được tổ chức dưới hình thức quỹ mở theo quy định của Pháp Luật.

#### 1.5 Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015

#### 1.6 Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 653.258.017.000 đồng Việt Nam, tương đương với 65.325.801,7 chứng chỉ quỹ.

#### 1.7 Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

Việc phân phối lợi nhuận hàng năm dựa trên đề xuất của Ban đại diện quỹ và được Đại hội Nhà đầu tư thông qua hoặc do Ban đại diện Quỹ quyết định phù hợp với quy định tại Điều lệ Quỹ theo đề xuất của Công ty Quản lý Quỹ trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ xác nhận khả năng có thể phân phối lợi nhuận. Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí nếu Pháp Luật có yêu cầu trước khi phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư. Lợi nhuận của Quỹ sẽ không được phép phân phối nếu sau khi phân phối:

- ▶ Quỹ không đủ khả năng tài chính để hoàn thành các nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính, nghĩa vụ tài sản, các khoản nợ đến hạn theo quy định của Pháp Luật; hoặc
- ▶ NAV của Quỹ dưới mức tối thiểu theo quy định của Pháp Luật.

Nguồn để phân phối cổ tức Quỹ phải thỏa ba điều kiện sau :

- ▶ Lợi nhuận lũy kế cho đến cuối năm tài chính mà Công ty Quản lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận phải dương sau khi trừ đi các chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động theo quy định.
- ▶ Nguồn chia là từ lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ trong quá trình hoạt động.
- ▶ Sau khi trừ số lợi nhuận dự kiến sẽ phân phối cho Nhà đầu tư, số lợi nhuận lũy kế còn lại cho đến cuối năm tài chính mà Công ty Quản lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận vẫn phải lớn hơn hoặc bằng không (không được âm).

Lịch trình, kế hoạch phân chia lợi nhuận đã được thông qua sẽ được Công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ. Mỗi Nhà đầu tư có thể quyết định nhận lợi nhuận mà Quỹ phân phối dưới dạng tiền hoặc tái đầu tư vào Quỹ với điều kiện, họ phải nêu rõ lựa chọn của mình tại đơn đăng ký mở tài khoản giao dịch Đơn vị Quỹ. Nếu không có sự lựa chọn, lựa chọn tái đầu tư vào Quỹ được tự động áp dụng.

Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bằng Đơn vị Quỹ, NAV trên Đơn vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.

#### 1.8 Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

Trong kỳ quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

## 2. SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG

### 2.1 Cơ cấu tài sản Quỹ

	Ngày 31 tháng 12 năm 2016	Ngày 30 tháng 9 năm 2016
Danh mục chứng khoán cơ cấu	533.948.068.851	110.411.094.354
Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	248.739.818.771	100.972.509.359
Tài sản khác	11.797.719.832	2.471.179.699
	<b>794.485.607.454</b>	<b>213.854.783.412</b>

### 2.2 Chi tiết chỉ tiêu hoạt động

	Ngày 31 tháng 12 năm 2016	Ngày 30 tháng 9 năm 2016
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	710.988.376.645	150.453.897.277
Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	65.325.801,70	14.071.907,78
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị chứng chỉ quỹ (CCQ)	10.883,72	10.691,79
Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	10.883,72	10.691,79
Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	10.685,05	10.411,14
Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ	1,80%	2,39%
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	Không áp dụng	Không áp dụng
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	40,78%	53,80%
Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Ngày chốt quyền	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ (%)	1,97%	2,82%
Tốc độ vòng quay danh mục (%)	459,53%	577,45%

### 2.3 Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
1 năm	7,57%	7,57%
Từ khi thành lập	8,84%	6,63%

### 2.4 Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	Ngày 31 tháng 12 năm 2016	Ngày 30 tháng 9 năm 2016
Tỷ lệ tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ/năm	7,18%	9,54%

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

## 3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ

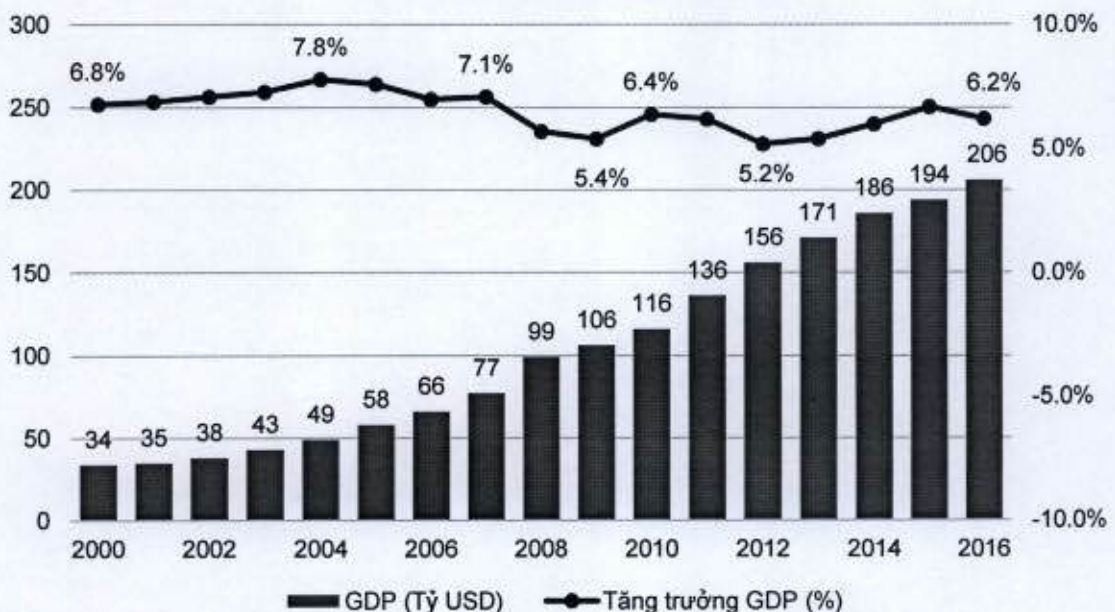
*Kinh tế vĩ mô 9 tháng đầu năm 2016*

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại, tăng trưởng GDP năm 2016 của Việt Nam đạt mức 6,21%, thấp hơn mức Quốc hội đề ra (6,7%) nhưng vẫn cao hơn so với dự đoán của Ngân hàng Thế giới (6%). Mức tăng trưởng GDP suy giảm chủ yếu đến từ khu vực nông nghiệp (chỉ tăng 1,36%, thấp nhất kể từ năm 2011) và khu vực công nghiệp (tăng 7,57%, thấp hơn mức 9,8% năm 2015). Nguyên nhân do năm 2016 hai khu vực này chịu ảnh hưởng của hiện tượng El Nino và việc giảm giá hàng hóa cơ bản.

Cán cân thương mại hàng hóa của Việt Nam năm 2016 xuất siêu 2,68 tỷ USD. Mặc dù Trung Quốc vẫn là thị trường nhập siêu lớn nhất với 28 tỷ USD trong năm 2016 nhưng điểm đáng chú ý là nhập siêu từ thị trường này đã giảm 15% so với năm 2015. Trong khi đó, nhập siêu từ Hàn Quốc tăng 8%; nhập siêu từ ASEAN tăng 12,5%. Hai thị trường vẫn giữ được mức xuất siêu lớn là Hoa Kỳ với 29,4 tỷ USD, tăng 14,8% so với năm 2015; EU là 22,9 tỷ USD, tăng 12,3% (Nguồn: Tổng cục thống kê).

Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài trong năm 2016 ước đạt 20,9 tỷ USD, giảm 8,2% so với mức 22,76 tỷ USD của năm 2015. Về giải ngân, vốn FDI thực hiện trong năm 2016 ước đạt 15,8 tỷ USD, tăng 9% so với năm 2015, đồng thời cũng là mức giải ngân cao nhất từ trước tới nay (Nguồn: Bộ Kế hoạch Đầu tư).

GDP Việt Nam 2000 - 2016



Chỉ số giá tiêu dùng năm 2016 tăng 4,74% YoY, so sánh với mức 0,63% năm 2015. Nguyên nhân do nhu cầu tiêu dùng trong nước phục hồi trong khi giá dầu thô tăng trở lại khiến giá xăng trong nước liên tục được điều chỉnh. Bên cạnh đó, giá các mặt hàng dịch vụ y tế và giáo dục tăng lần lượt 55,72% và 10,81% so với cùng kỳ năm trước, góp phần tạo áp lực lên chỉ số CPI.

Bên cạnh đó, tỷ giá hối đoái năm 2016 ở mức ổn định so với năm 2015 do NHNN áp dụng chính sách điều hành linh hoạt thông qua tỷ giá trung tâm. Dự trữ ngoại hối được duy trì ở mức khá (41 tỷ USD) sau khi NHNN mua vào 11 tỷ USD trong 8 tháng đầu năm, tạo điều kiện cho NHNN giữ ổn định tỷ giá. Tuy nhiên, diễn biến tỷ giá căng thẳng vào hai tháng cuối năm 2016 khi FED chính thức tăng lãi suất và kỳ vọng tăng trưởng kinh tế Mỹ khả quan, khiến USD Index đạt đỉnh ở mức 103 điểm.



## Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

### 3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỶ (tiếp theo)

#### Thị trường trái phiếu năm 2016

Trên thị trường sơ cấp, giá trị trúng thầu toàn thị trường đạt 316.729 tỷ đồng, tăng gần 1,3 lần so với năm 2015, góp phần tích cực vào cân đối Ngân sách và bổ sung nguồn vốn đầu tư cho các công trình trọng điểm. Tỷ lệ trúng thầu đạt gần 65%, cao nhất trong 4 năm trở lại đây. Bên cạnh đó, quy mô thị trường Trái phiếu chính phủ (TPCP) ngày càng được mở rộng với tổng dư nợ TPCP tại 31/12/2016 đạt 742.755 tỷ đồng, tăng 1,3 lần so với năm 2015. Ước tính đến cuối năm 2016, dư nợ TPCP đạt khoảng 26% GDP.

Thị trường thứ cấp năm 2016 cũng diễn ra rất sôi động với hơn 1,6 triệu tỷ đồng giá trị trái phiếu được giao dịch, tăng 73,84% so với năm 2015. Về cơ cấu nhà đầu tư, Khối NHTM vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất với 85% giá trị giao dịch.

Đối với giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài, mặc dù tổng quy mô giao dịch năm 2016 tăng nhẹ về khối lượng nhưng tỷ trọng giao dịch so với toàn thị trường giảm mạnh (từ 7,47% xuống 4,37%).

Nhìn chung, trái phiếu chính phủ năm 2016 được tập trung phát hành ở các kỳ hạn dài, với kỳ hạn phát hành bình quân đạt 8,71 năm, giúp kéo dài kỳ hạn còn lại của danh mục nợ TPCP lên 5,98 năm (so sánh với mức 4,44 năm cùng kỳ năm trước). Bên cạnh đó, mặt bằng lãi suất có xu hướng giảm, tiết kiệm chi phí vay nợ cho Ngân sách nhà nước (mức lãi suất bình quân cả năm 2016 đạt 6,49%).

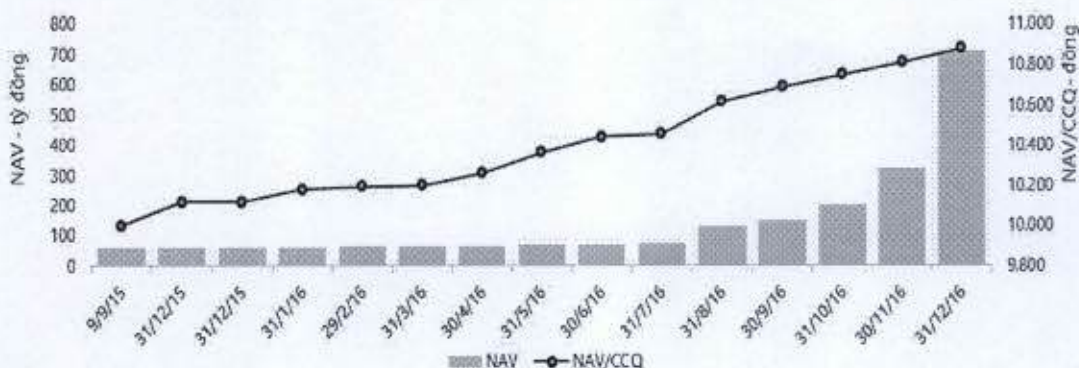
Thị trường trái phiếu Doanh nghiệp năm 2016 cũng diễn ra khá sôi động với hơn 129.000 tỷ đồng phát hành, trong đó khối NHTM chiếm 34% khối lượng phát hành. Tính đến 31/12/2016, dư nợ trái phiếu Doanh nghiệp đạt khoảng 244.000 tỷ đồng, tăng gần 40.000 tỷ đồng so với cùng kỳ 2015.

### 4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

#### 4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	398,86%	954,28%
Tăng trưởng vốn/1 đơn vị CCQ	401,97%	535,88%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	7,57%	8,84%
Tăng trưởng hàng năm (%)/1 đơn vị CCQ	7,57%	6,63%

Biểu đồ tăng trưởng hàng tháng cho giai đoạn từ khi thành lập tới ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Quỹ:



# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

## 4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ (tiếp theo)

### 4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ (tiếp theo)

Thay đổi giá trị tài sản ròng

	Ngày 31 tháng 12 năm 2016	Ngày 30 tháng 9 năm 2016	Tỷ lệ thay đổi
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	710.988.376.645	150.453.897.277	372,56%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	10.883,72	10.691,79	1,80%

### 4.2 Thống kê về Nhà Đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo:

Quy mô nắm giữ (đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
Dưới 5.000	101	137.661,26	0,21%
Từ 5.000 đến 10.000	76	617.155,77	0,94%
Từ 10.000 đến 500.000	505	47.254.488,35	72,34%
Trên 500.000	16	17.316.496,32	26,51%
	<b>698</b>	<b>65.325.801,70</b>	<b>100,00%</b>

## 5. THÔNG TIN VỀ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

Năm 2017, dự báo nền kinh tế Việt Nam sẽ có nhiều khởi sắc. Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh tế thế giới được dự báo có nhiều biến động, thị trường tài chính-tiền tệ trong nước vẫn tiềm ẩn nhiều diễn biến khó lường. Trong tháng 1/2017, Bộ Tài chính đã thông báo kế hoạch phát hành 250.000 tỷ đồng TPCP năm 2017, nhằm bù đắp cho gần 150.000 tỷ đồng trái phiếu đáo hạn trong năm và bổ sung cho Ngân sách.

Đối với thị trường trái phiếu Doanh nghiệp, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) sẽ xây dựng và triển khai vận hành website công bố thông tin Trái phiếu Doanh nghiệp trong Quý IV/2017. Bên cạnh đó, hiệp hội thị trường trái phiếu Việt Nam (VBMA) dự kiến thành lập công ty xếp hạng tín nhiệm trái phiếu Doanh nghiệp, qua đó góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường trái phiếu Doanh nghiệp, bên cạnh thị trường Trái phiếu Chính phủ Việt Nam trong thời gian tới.

## 6. THÔNG TIN KHÁC

Thông tin về Ban Đại diện Quỹ

### Ông Nguyễn Xuân Minh

Chủ tịch

Ông Minh có hơn 17 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và quản lý quỹ. Ông là thành viên sáng lập Công ty Quản lý Quỹ Vietnam Asset Management – VAM, giữ chức vụ Giám đốc điều hành và Chủ tịch Hội Đồng Đầu tư. Ông có 10 năm kinh nghiệm tại Công ty Franklin Templeton Investments (chức vụ: trưởng đại diện tại Việt Nam; Phó Chủ tịch cao cấp tại Singapore). Ông hiện là Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ thương.

Ông Minh có bằng Thạc sĩ chuyên ngành Dầu khí tại Liên Bang Nga và Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính ứng dụng và Đầu tư – ĐH Chứng khoán Úc. Ông Minh có Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ và Chứng chỉ CFA từ năm 2003.

# Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

### 6. THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)

*Thông tin về Ban Đại diện Quỹ (tiếp theo)*

#### **Ông Phan Lê Hòa**

*Thành viên*

Ông Hòa có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, đầu tư, quản lý quỹ. Ông Hòa hiện là Giám Đốc Thị Trường Vốn và Quan Hệ Đầu Tư tại Công ty CP Tập đoàn đầu tư Địa ốc Nova. Ông Hòa từng là Chuyên viên phân tích cao cấp tại Công ty Quản lý quỹ VietFund Managment và có hơn 8 năm đảm nhiệm vị trí Phó giám đốc Đầu tư ngành Bất động sản - Tiêu dùng toàn cầu tại văn phòng Singapore và VPĐD tại Tp. HCM của Công ty Temasek Holdings Private Limited.

Ông Hòa tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Kinh tế đối ngoại trường Đại học Ngoại Thương, bằng Thạc sỹ Quản trị Kinh Doanh (MBA) tại Viện Quản lý Châu Á, Philippines và bằng CFA từ năm 2007.

#### **Ông Đặng Thế Đức**

*Thành viên*

Ông Đức có hơn 18 năm kinh nghiệm hành nghề luật kinh doanh tại Việt Nam, trong đó tập trung vào đầu tư trong nước, giao dịch doanh nghiệp, cổ phần tư nhân, M&A, chứng khoán, giao dịch thị trường vốn và tài trợ dự án. Ông Đức đã tư vấn cho một số quỹ đầu tư nước ngoài và địa phương lớn và nhà quản lý quỹ liên quan đến cơ cấu kinh doanh, các giao dịch M&A tại Việt Nam.

Ông Đức hiện là Giám đốc điều hành (Managing Partner) tại Cty Tư vấn luật Indochine Counsel; nhà phân tích thường xuyên cho các tạp chí kinh doanh hàng đầu tại Việt Nam (Kinh tế Sài Gòn, Nhịp cầu đầu tư, Đầu tư chứng khoán).

#### **Bà Nguyễn Thị Vinh Hà**

*Thành viên*

Bà Hà có 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Bà Hà gia nhập Công ty Kiểm toán Grant Thornton (Việt Nam) từ năm 1996, bà Hà đã đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng như Chủ nhiệm kiểm toán, Chủ nhiệm kiểm toán cao cấp, Giám đốc Kiểm toán và hiện là Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam).

Bà Hà tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân chuyên ngành Kế toán; Đại học Ngoại ngữ Hà Nội chuyên ngành Tiếng Anh. Bà Hà đã có chứng chỉ Kiểm toán viên, chứng chỉ Thẩm định giá của Bộ Tài Chính đồng thời đạt các chứng chỉ kiểm toán và tài chính cấp quốc tế như ACCA của Hiệp hội kế toán công chứng Anh và CFA của học viện CFA Hoa Kỳ từ năm 2012.



Đặng Lưu Dũng  
Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 01 năm 2017